

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HSST
Ngày 19 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Cử
2. Ông Đỗ Xuân Chúc

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Ngô Xuân Ngọc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/TLST - HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Phạm Hồng Th, tên gọi khác Phạm Văn Th sinh năm 1990, tại Ninh Bình; nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố Bô Vi 1, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đăng Th (đã chết) và bà Lương Thị Th; Vợ Đinh Thị L, con có 1 con sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Bị cáo đang thi hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Phùng Văn Tr, sinh năm 1990, tại Ninh Bình; nơi ĐKNKTT: Thôn Thượng Trại, xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Văn Đ và bà Vũ Thị Th; Vợ Đinh Thị T, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Bị cáo đang thi hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ *Người bị hại:*

Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1966, trú tại tổ dân phố Đông Nhạc, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

+ *Người làm chứng:*
Chị Đinh Thị L (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 07/02/2020, Phạm Hồng Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave BKS 35B2 – 096.31 đến nhà Phùng Văn Tr ăn cơm. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong Tr nhờ Th chở đến nhà anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1969, trú tại tổ dân phố Đông Nhạc, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, để trả thùng xe kéo cho anh L. Sau đó Th điều khiển xe mô tô chở Tr ngồi phía sau kéo thùng xe đến nhà anh L, khi đến nhà anh L lúc đó khoảng 23 giờ cùng ngày anh L đã đi ngủ. Do Th biết ở gần nhà anh L có vườn đào của ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1966, trú tại tổ dân phố Đông Nhạc, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt lấy trộm cây đào của gia đình ông D để về nhà trồng chơi tết. Th nói với Tr “ Có lấy mấy cây đào về trồng chơi tết” Tr đồng ý. Th tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Tr ngồi sau kéo thùng xe đi đến cánh đồng Mả Quẩn là khu vực trồng đào của gia đình ông D cách nhà ông L khoảng 100m. Khi đến nơi, Th dựng xe mô tô, Tr để thùng xe kéo ở ven đường giáp với vườn đào nhà ông D. Sau đó Th và Tr đi bộ xuống vườn đào, cùng nhau dùng tay nhổ 01 cây đào phai dáng huyền cao 210cm, 01 cây đào phai dáng Long cao 90cm và 01 cây đào phai dáng trực cao 180cm. Sau khi nhổ được 3 cây đào, Th và Tr bê bỏ vào thùng xe kéo, Th điều khiển xe mô tô chở Tr ngồi phía sau kéo theo thùng xe và 03 cây đào về cất giấu ở vườn nhà Tr. Sau khi cất giấu 3 cây đào, Th tiếp tục chở Tr kéo theo thùng xe đến để ở sân nhà anh L rồi chở Tr về và đi về nhà mình. Đến chiều ngày 08/2/2020, Tr dùng cưa để cưa một đoạn cây đào dài 1,2m (120cm) dáng huyền với mục đích để cho cây trồng sống.

Ngày 10/2/2020 anh D có đơn trình báo đến Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô vụ việc mất trộm.

Ngày 10/02/2020 biết không thể trốn tránh nên Th và Tr đã mang trả lại cho anh D 03 cây đào và đến cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 01/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô đã ra yêu cầu định giá tài sản số 19 xác định tổng trị giá tài sản gồm: 03 cây đào.

Tại bản kết luận định giá số 06 ngày 04/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mô kết luận: 03 cây đào phai có đặc điểm nêu trên tại thời điểm ngày 7/2/2020 có tổng trị giá là: 2.300.000đồng

Tại bản cáo trạng số: 23/CT – VKS ngày 14 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố các bị can Phạm Hồng Th và Phùng Văn

Tr ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Phạm Hồng Th, Phùng Văn Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Phạm Hồng Th từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Phạm Hồng Th.

Khấu trừ từ 5 - 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ

Giao bị cáo Phạm Hồng Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Phạm Hồng Th thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo

Xử phạt: Phùng Văn Tr từ 6 đến 9 tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Phùng Văn Tr

Giao bị cáo Phùng Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Phùng Văn Tr thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Khấu trừ từ 5 đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn thân cây đào, dài 1,2 m, tám rộng 75cm, thân có đường kính 18cm.

Về án phí hình sự : Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo, người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định. Vào khoảng 23 giờ ngày 07/02/2020 tại cánh đồng Mả Quẩn thuộc tổ dân phố Đông Nhạc, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô. Lợi dụng đêm tối, vườn đào của gia đình ông Nguyễn Văn D không có người trông coi Phạm Hồng Th và Phùng Văn Tr đã lén lút trộm cắp tài sản lấy đi 03 cây đào phai có trị giá 2.300.000đồng.

Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản Phạm Hồng Th và Phùng Văn Tr đã trộm cắp tài sản có trị giá 2.300.000đồng. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, các bị cáo đã chiếm đoạt tài sản nêu trên đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại khoản 1 Điều 173 BLHS quy định “ *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a...”

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh bằng một bản án hình sự, để giáo dục cải tạo các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về vị trí vai trò: Trong vụ án Phạm Hồng Th là người khởi xướng việc đi trộm cắp, nhưng không phân công cụ thể nên có đồng phạm nhưng đồng phạm gián đơn. Th là người giữ vai trò chính.

Đối với Phùng Văn Tr khi được Th rủ, Tr nhất trí ngay nên trong vụ án Tr có vai trò thứ hai và phải chịu trách nhiệm với hành vi phạm tội của mình.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Về tình tiết tăng nặng: Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân: Cả hai bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Hội Đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người có nhân thân tốt, để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, cần áp dụng bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình.

Khẩu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn D đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ Quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô BKS 35b2 – 096.31 giấy đăng ký mang tên Phạm Thị Sa N; 01 thùng xe tự chế bằng sắt và 01 đoạn cây đào dài 1,2 m.

+ Đối với chiếc xe máy mà bị cáo Th dùng làm phương tiện để dùng vào việc phạm tội quá trình điều tra xác định xe máy là của chị Đinh Thị L mua về để đi làm, đây là tài sản riêng của chị Đinh Thị L, chị Lý cho Th mượn xe để đi làm, chị L hoàn toàn không biết việc Th dùng xe vào việc phạm tội quá trình truy tố Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã trả lại xe cho chị L.

+ Đối với 01 thùng xe loại xe tự chế bằng sắt là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn L, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L.

+ Đối với 01 chiếc cửa sắt Tr sử dụng để cửa cảnh đào, sau khi sử dụng không rõ để ở đâu, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng đến nay chưa thu giữ được.

+ Đối với 01 đoạn cây đào dài 1,2m là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

[11] Bị cáo bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[12] Bị cáo; người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ Luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Hồng Th, Phùng Văn Tr phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

1.1 Xử phạt: **Phạm Hồng Th** 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Yên

Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Phạm Hồng Th.

Giao bị cáo Phạm Hồng Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Phạm Hồng Th thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ. trường hợp bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ (thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

1.2 Xử phạt: **Phùng Văn Tr** 06 (sáu) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Phùng Văn Tr.

Giao bị cáo Phùng Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Phùng Văn Tr thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ. trường hợp bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ(thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2. Về xử lý vật chứng : Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn thân cây đào, dài 1,2 m, tám rộng 75cm, thân có đường kính 18cm.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2020 giữa Công an huyện Yên Mô với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô)

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Hồng Th, Phùng Văn Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm báo để các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV CA tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- bị cáo; người bị hại;
- UBND xã Yên Phong, h Yên Mô;
- UBND TT Yên Thịnh, huyện Yên Mô
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Phan Ngọc Hà